TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẠC LIÊU** **TỈNH BẠC LIÊU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:71/2020/HS-ST

Ngày 26-8-2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẠC LIÊU, TỈNH BẠC LIÊU

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Minh Tân.

- Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Dư Thị Út

Bà Khưu Liên Dung

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Thảo – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Duy - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 8 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 62/2020/TLST-HS ngày 29 tháng 6 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 69/2020/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo:

Lê Thị Ngọc N (Tên gọi khác: Tú), sinh năm 1989 tại Bến Tre.

Nơi cư trú: ấp B xã T, huyện Đ, tỉnh Bến Tre; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn L, sinh năm 1964 và bà Lê Thị Ngọc G, sinh năm 1970; chồng Thao Minh P, sinh năm 1987 (đã ly hôn); con 01 người tên Thao Minh K, sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không. Bị tạm giữ ngày 07/4/2020 đến ngày 09/4/2020 thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay. "*Có mặt"*

- Bị hại: Chị Huỳnh Thị Thu N, sinh năm 1987. Nơi đăng ký thường trú: Ấp N, xã L, Thị xã V, tỉnh Sóc Trăng; nơi cư trú: Nhà cho thuê tại khóm 8, phường 5, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu. *"Có mặt"*.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Thị Ngọc N là bạn của Lâm Trần Bảo T, bản thân T quen biết với Huỳnh Thị Cẩm L. Trần Hoàng T1 là cháu ruột của L, còn đối tượng tên H là bạn của T1 nhưng không rõ nhân thân.

Do có mâu thuẫn với Huỳnh Thị Thu N trong việc buôn bán và bị N nhiều lần lên mạng xã hội Facebook nói xấu mình, L rủ theo Trần Hoàng T1 và nhờ T thuê hai người nữa về Bạc Liêu bắt N để đánh dằn mặt thì T đồng ý rủ theo N và đối tượng tên H cùng tham gia.

Khoảng 08 giờ 40 phút ngày 26/8/2018, L sử dụng số thuê bao 01277528577 của mình gọi vào số thuê bao 01204840454 của T hỏi thuê xe ô tô hiệu Toyota, loại Fortuner 7 chỗ ngồi, màu xám, biển kiểm soát 51A – 770.34 rồi tất cả cùng đi xuống Bạc Liêu để tìm N. Khi đến thị trấn Phú lộc, huyện Thạnh trị, tỉnh Sóc Trăng thì tất cả ghé vào nhà trọ 239 nghỉ qua đêm.

Đến 09 giờ ngày 27/8/2018, T điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 51A – 770.34 chở L, T1, H và N đi về thành phố Bạc Liêu. Trên đường đi, L phân công và hướng dẫn N khi gặp Nguyệt thì nói "*mày giật chồng má tao, còn chửi má tao*" còn T và H đi theo N để bắt N đem lên xe. Khoảng 12 giờ 45 phút cùng ngày, thấy Nguyệt ở phòng trọ, H trên tay cầm ống kim tiêm cùng với T, N xuống xe đi đến cửa nhà trọ của N còn T1 và Liền đeo khẩu trang ngồi đợi trên xe. Khi vào phòng, H nói với N có người cần gặp, N trả lời "*Tôi có quen ai đâu mà gặp*", N liền nói "*mày giật chồng má tao, còn chửi má tao*", Nguyệt trả lời "*tôi có giật chồng ai đâu*", H vịn vai đè N xuống không cho đứng dậy, đồng thời dùng ống kim tiêm có chứa nước Sting màu đỏ đặt lên đùi N và nói "*bà mà la lên tôi đâm bà liền*", H tiếp tục lấy một cây dao bấm trong túi ra kề vào hong N và nói "*chị làm theo ý tôi, nếu không tôi giết chị chết*" và kêu chị N đứng dậy, T và N giúp H kè N đưa lên xe rồi tất cả chạy về hướng thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng để tẩu thoát.

Trên đường đi, L kêu T, N và H xuống xe rồi cùng với Trần Hoàng T1 lấy hai chiếc nhẫn vàng 17K, một sợi dây chuyền, lấy một điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi Redmi 5 plus Blue, 25 chiếc vòng, 1.500.000 đồng. Sau khi lấy xong tài sản, T1 kéo Nguyệt ra khỏi xe để ở cạnh đường rồi Liền điều khiển xe quay lại rước Trọng, H, N về thành phố Hồ Chí Minh. Việc Liền và T lấy tài sản của N thì N không biết.

Sau khi bị bắt giữ và lấy hết tài sản, chị N đến trình báo sự việc với Công an phường 5, thành phố Bạc Liêu.

Tại bản Cáo trạng số 66/CT-VKS ngày 26 tháng 6 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu truy tố bị cáo: Lê Thị Ngọc N tội *"Bắt*

giữ người trái pháp luật", quy định tại điểm a khoản 2 Điều 157 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Tại phiên tòa:

- Kiểm sát viên giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lê Thị Ngọc N về tội *" Bắt giữ người trái pháp luật*".

+ Áp dụng điểm a, khoản 2 Điều 157; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 17 Bộ Luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nương từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù về tội "Bắt giữ người trái pháp luật".

+ Về án phí: Buộc bị cáo Lê Thị Ngọc N phải chịu án 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Bị cáo Lê Thị Ngọc N đã thành khẩn khai báo và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố đối với bị cáo. Bị cáo N trình bày có ông, bà nội, ngoại là người có công với cách mạng nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

- Bị hại Huỳnh Thị Thu N thống nhất với cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo, không có ý kiến trình bày.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Công an thành phố Bạc Liêu; Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, bị hại trong vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng.

[2] Về nội dung vụ án: Lời khai nhận tội của bị cáo Lê Thị Ngọc N tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của chính bị cáo trong giai đoạn điều tra; lời khai của bị cáo phù hợp lời khai của bị hại, của Huỳnh Thị Cẩm L, Trần Hoàng T1, Lâm Trần Bảo T về thời gian, địa điểm phạm tội, đồng thời phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập trong quá trình điều tra, truy tố và đã được thẩm tra làm rõ tại phiên tòa. Do đó, đủ căn cứ chứng minh: Vì động cơ vụ lợi bất chính nên vào khoảng 12 giờ 45 phút ngày 27/8/2018, tại khóm 7, phường 5, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu, Lê Thị Ngọc N nghe theo sự phân công của Huỳnh Thị Cẩm L cùng với Lâm Trần Bảo T và đối tượng tên H khống chế bắt giữ Huỳnh Thị Thu N trái pháp luật.

Hành vi bắt giữ người trái pháp luật của Lê Thị Ngọc N theo sự phân công của Huỳnh Thị Cẩm L đã đủ yếu tố cấu thành tội "Bắt giữ người trái pháp luật" quy định tại điểm a khoản 2 Điều 157 Bộ luật Hình sự. Trước, trong và sau khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo Lê Thị Ngọc N có đủ năng lực

chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật. Hành vi của bị cáo không những xâm hại đến quyền tự do của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn có thể gây tổn hại đến sức khỏe, tính mạng của người khác; gây hoang mang lo sợ trong quần chúng nhân dân, ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự ở địa phương. Xét thấy hành vi của bị cáo, cần có bản án nghiêm khắc và cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo, đồng thời nhằm răn đe phòng ngừa chung.

Đối với hành vi của Huỳnh Thị Cẩm L, Trần Hoàng T, Lâm Trần Bảo T đã được xét xử vào ngày 13/8/2019 nên không đề cập xử lý.

Đối với đối tượng tên H do không biết rõ lai lịch, nhân thân nên chưa làm việc được. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Bạc Liêu đang tiếp tục điều tra xác minh.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội với vai trò đồng phạm; quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năng hối cải; có ông, bà nội ngoại là người có công với cách mạng, do đó áp dụng điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Do bị cáo N có 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, phạm tội lần đầu, có nhân thân tốt, phạm tội với vai trò nhẹ hơn L, T1 và T, bị cáo chỉ dùng lời nói để cho T, H bắt giữ chị N. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 Điều 54 Bộ luật Hình sự, quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt đối với bị cáo N.

[5] Về trách nhiệm dân sự: chị Huỳnh Thị Thu N không có yêu cầu gì đối với bị cáo Nương, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[6] Về vật chứng: Không có

[7] Về án phí: Bị cáo Lê Thị Ngọc N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[8] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân thành phố Bạc Liêu là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận một phần đề nghị của Viện kiểm sát.

[9] Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Lê Thị Ngọc N phạm tội "Bắt giữ người trái pháp luật" .

2. Về hình phạt:

- Căn cứ điểm a khoản 2, Điều 157; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17; khoản 2 Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo Lê Thị Ngọc N 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù giam.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bị cáo bị bắt vào trại chấp hành án và được khấu trừ vào thời gian bị tạm giữ từ ngày 07/4/2020 đến ngày 09/4/2020.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án: Buộc bị cáo Lê Thị Ngọc N phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai, báo cho bị cáo, bị hại biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Minh Tân

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- Sở Tư pháp tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND TP Bạc Liêu;
- Nhà tạm giữ Công an TP Bạc Liêu;
- Công an TP Bạc Liêu;
- Chi cục Thi hành án dân sự Tp Bạc Liêu;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu.